

## **4 KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN**

### **4.1. Kiểm tra, đánh giá năng lực, phẩm chất**

#### **4.1.1. Mục đích**

Đánh giá là một khâu quan trọng của quá trình dạy học, nhằm cung cấp cho GV, HS, phụ huynh và các nhà quản lý thông tin về việc học tập của HS, biết được những điểm mạnh, sự tiến bộ của HS, cũng như những điểm cần được cải thiện; tạo cơ hội và thúc đẩy quá trình học tập của HS, tăng động lực và hứng thú học tập của HS. Những dữ liệu thu thập được trong quá trình đánh giá đồng thời là cơ sở thực tế để GV cải tiến phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; các nhà quản lý phát triển chương trình giáo dục; giúp phụ huynh HS tích cực hợp tác với nhà trường trong quá trình giáo dục HS.

#### **4.1.2. Yêu cầu**

- Đánh giá HS thông qua mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn Giáo dục công dân và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của HS theo yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông.
- Đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của HS, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của HS; giúp HS phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh HS này với HS khác, không tạo áp lực cho HS, GV và cha mẹ HS.

#### **4.1.3. Nội dung đánh giá**

Việc đánh giá sẽ được xác định trên mức độ đạt được của HS về phẩm chất và năng lực so với các yêu cầu cần đạt của mỗi lớp học, cấp học. HS cần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm,...) và các năng lực của người công dân Việt Nam đáp ứng nhu cầu phát triển của cá nhân và cộng đồng xã hội theo yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ đất nước trong bối cảnh toàn cầu hoá và cách mạng công nghiệp. Cụ thể, HS cần đạt được các năng lực chung (năng lực tự chủ, tự học; năng lực giao tiếp và hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo), năng lực đặc thù của môn học (năng lực đặc thù của môn Giáo dục công dân là:

năng lực phát triển bản thân; năng lực điều chỉnh hành vi; năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế – xã hội).

Ở cấp Trung học cơ sở, môn Giáo dục công dân giúp HS bước đầu có hiểu biết đúng và cảm xúc tích cực về những chuẩn mực hành vi đạo đức, pháp luật đơn giản; có kỹ năng sống, cách ứng xử, thói quen, nền nếp cơ bản trong học tập và sinh hoạt phù hợp với giá trị văn hoá, chuẩn mực đạo đức, quy tắc của cộng đồng, quy định của pháp luật.

#### **4.1.4. Hình thức đánh giá**

Đánh giá kết quả trong môn Giáo dục công dân được thực hiện thông qua đánh giá quá trình và đánh giá định kì:

##### *\* Đánh giá quá trình*

Kết hợp đánh giá của GV với tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của HS, đánh giá của phụ huynh HS và đánh giá của cộng đồng, trong đó đánh giá của GV là quan trọng nhất.

- GV căn cứ vào các biểu hiện về nhận thức, kỹ năng, thái độ của HS ở từng năng lực, phẩm chất để nhận xét, có biện pháp giúp đỡ kịp thời.
- HS tự nhận xét và tham gia nhận xét bạn, nhóm bạn về những biểu hiện của từng năng lực, phẩm chất.
- Phụ huynh HS trao đổi, phối hợp với GV động viên, giúp đỡ HS rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất.

##### *\* Đánh giá định kì*

Đánh giá định kì là đánh giá kết quả giáo dục sau một giai đoạn học tập, rèn luyện nhằm xác định mức độ hình thành, phát triển năng lực, phẩm chất của HS so với mục tiêu, yêu cầu của chương trình.

- Đánh giá định kì về nội dung học tập trên ba mức:
  - + Hoàn thành tốt: HS thực hiện tốt các yêu cầu học tập và thường xuyên có các biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học.
  - + Hoàn thành: HS thực hiện được các yêu cầu học tập và có các biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học.
  - + Chưa hoàn thành: HS chưa thực hiện được các yêu cầu học tập hoặc chưa có các biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học.

- Đánh giá định kì đối với sự hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực trên ba mức:
- + Tốt: HS đáp ứng tốt yêu cầu giáo dục, biểu hiện rõ và thường xuyên.
- + Đạt: HS đáp ứng được yêu cầu giáo dục, biểu hiện nhưng chưa thường xuyên.
- + Cần cố gắng: HS chưa đáp ứng được đầy đủ yêu cầu giáo dục, biểu hiện chưa rõ.

Theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành ngày 12-12-2011 về Quy chế đánh giá, xếp loại HS trung học cơ sở và trung học phổ thông và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 - 12 - 2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, thì việc kiểm tra, đánh giá môn Giáo dục công dân 6 được kết hợp giữa đánh giá bằng cho điểm và nhận xét kết quả học tập:

- Đánh giá bằng cho điểm kết quả thực hiện các yêu cầu về chuẩn kiến thức, kĩ năng và thái độ đối với từng chủ đề thuộc môn Giáo dục công dân quy định trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành;
- Đánh giá bằng nhận xét sự tiến bộ về thái độ, hành vi và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập của HS trong quá trình học tập môn học, hoạt động giáo dục quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành.
- Kết quả nhận xét sự tiến bộ về thái độ, hành vi trong việc rèn luyện đạo đức, lối sống của HS không ghi vào sổ gọi tên và ghi điểm, mà được GV môn Giáo dục công dân theo dõi, đánh giá, ghi trong học bạ và phối hợp với GV chủ nhiệm sau mỗi học kì tham khảo khi xếp loại hạnh kiểm.

#### **4.2. Một số gợi ý về hình thức và phương pháp kiểm tra, đánh giá năng lực trong môn Giáo dục công dân**

*1/ Đánh giá qua lời nói:* Bằng phương pháp này, GV có thể kiểm tra tri thức, hành vi, thái độ của HS. Về tri thức, GV có thể yêu cầu HS trả lời các câu hỏi vì sao? như thế nào? làm gì? Ví dụ, GV có thể hỏi: Vì sao chúng ta phải yêu thương con người? Em cần làm gì để thể hiện tình yêu thương con người? (Bài Yêu thương con người). Về hành vi, GV có thể yêu cầu HS tự đánh giá hành vi của mình bằng các câu hỏi: Em đã làm điều đó như thế nào? Ví dụ: Em đã biết thực hiện những việc làm thể hiện tình yêu thương con người chưa? Đã có khi nào em chưa biết yêu thương con người? Em đã khắc phục

điều đó như thế nào? Về thái độ, GV có thể yêu cầu HS giải thích động cơ thực hiện hành vi đạo đức, pháp luật của mình hoặc bày tỏ thái độ đồng ý hay không đồng ý với các ý kiến, các hành vi đạo đức, pháp luật có liên quan.

Ví dụ: Em sẽ làm gì khi bạn rủ em dùng số tiền bố mẹ cho để ủng hộ người có hoàn cảnh khó khăn để chơi điện tử (Bài Yêu thương con người). Ở mức độ cao hơn, GV có thể cho HS trình bày ý kiến xử lý tình huống đạo đức, pháp luật cụ thể trên cơ sở gắn nội dung bài học với những tình huống thực tế gần gũi với HS.

**2/ Đánh giá qua bài viết:** Có hai hình thức: trắc nghiệm tự luận và trắc nghiệm khách quan.

Ví dụ 1: Đánh dấu X vào  ở những việc em cần làm để thực hành tiết kiệm trong học tập.

- Giữ gìn, bảo quản đồ dùng học tập.
- Tận dụng vở cũ để làm giấy nháp.
- Lập và thực hiện nghiêm túc thời gian biểu hằng ngày.
- Dùng giấy báo để bọc vở.

Ví dụ 2: Em hãy ghi 5 việc cần làm để thể hiện tình yêu thương với con người và đánh dấu vào những việc em đã làm được.

| STT | Việc cần làm | Việc em đã làm |
|-----|--------------|----------------|
|     |              |                |
|     |              |                |
|     |              |                |
|     |              |                |
|     |              |                |

**3/ Đánh giá qua quan sát hành động, việc làm của HS:**

GV quan sát HS trong quá trình dạy học trên lớp, sử dụng phiếu quan sát, bảng kiểm tra, nhật kí ghi chép lại các biểu hiện của HS để sử dụng làm minh chứng đánh giá quá trình học tập, rèn luyện của HS. Các nhận xét phải dựa trên các bằng chứng xác thực từ kết quả quan sát HS tham gia hoạt động học tập và hoạt động thực tiễn; nghiên cứu sản phẩm hoạt động của HS, đặc biệt là sản phẩm thực hành, ứng dụng và quan trọng nhất là quan sát cách HS giao tiếp, ứng xử, giải quyết các tình huống có vấn đề về đạo đức, pháp luật trong cuộc sống thực tiễn. Ví dụ, GV có thể quan sát HS thể hiện sự siêng năng, kiên trì trong lớp như thế nào qua thái độ, việc làm cụ thể (Bài Siêng năng, kiên trì).

**4/ Đánh giá qua hồ sơ học tập, các sản phẩm, hoạt động của HS:**

GV đưa ra các nhận xét, đánh giá về các sản phẩm, kết quả hoạt động của HS, từ đó đánh giá HS theo từng nội dung đánh giá có liên quan.

**5/ Đánh giá thông qua phiếu nhận xét, đánh giá của gia đình:** GV có thể tham khảo ý kiến của cha mẹ HS về thái độ, biểu hiện, hành vi ứng xử của HS trong quá trình tham gia vào các hoạt động ở nhà và cộng đồng. Ví dụ, khi dạy bài Tự lập, GV có thể yêu cầu HS xin ý kiến cha mẹ về việc các em đã tự làm được trong sinh hoạt hằng ngày.